

Bản án số: 373/2021/HS-ST
Ngày: 05 -7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hà Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thiều Thị Phi Loan

Ông Trần Văn Chánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký TAND thành phố Biên Hoà.

- Đại diện VKSND thành phố Biên Hoà tham gia phiên tòa: Ông Lê Duy Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở TAND thành phố Biên Hoà, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 217/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 226/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 803/2021/HSST-QĐ ngày 26/5/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 902/2021/HSST-QĐ ngày 25/6/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiếp K; Sinh năm 2002, tại Bạc Liêu; Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 6 tháng 14 ngày. Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 9b, xã B, huyện L, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở hiện nay: Không xác định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1967 ; Con bà: Trần Ngọc Đ, sinh năm 1977; Bị can là con thứ 02 trong gia đình và chưa có vợ, con

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt ngày 13/01/2021, tạm giữ từ ngày 14 tháng 01 năm 2021, sau đó chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 195/CSĐT-ĐTTH ngày 16 tháng 01 năm 2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa.

- Bị hại:

1. Chị Nguyễn Phương T3, sinh năm 1996

Địa chỉ: 70/44, khu phố 9, phường H, tp. H, tỉnh Đồng Nai.

2. Chị Lâm Mỹ A, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Khu phố 3, phường H, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Lâm Nhật H, sinh ngày 2002.

Địa chỉ: Khu phố 3, phường H, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Phạm Q, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số 325, khu phố 4, phường B, tp. H, tỉnh Đồng Nai.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lê Minh T - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo, ông T có mặt, bị hại, người liên quan vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 19 tháng 11 năm 2019, Nguyễn Tiếp K đã rủ Đặng Văn T1 và Lê Thế T2 đi trộm cắp tài sản, thì tất cả đồng ý rồi hẹn gặp nhau tại vòng xoay Công viên Tam Hiệp, sau đó K, T1 và T2 đi bộ đến khu vực đường Phạm Văn T, khu phố 9, phường H, thành phố H, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện cửa sổ trên tầng 2 căn nhà số 532 của chị Nguyễn Phương T3 (sinh năm 1996, ngụ tại Phạm Văn T, phường H, thành phố H, tỉnh Đồng Nai) không đóng, K liền dừng lại đứng ngoài cảnh giới còn T1 và T2 trèo lên chui qua cửa sổ đột nhập vào bên trong nhà chị T3 lấy trộm được: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5c, 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Acer và số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) của chị T; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 của chị Lâm Mỹ A (sinh năm 2001, ngụ tại khu phố 3, phường H, thành phố H, tỉnh Đồng Nai) và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 của anh Lâm Nhật H (sinh năm 2002, cùng ngụ tại địa chỉ trên). Sau đó T mang 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone 7 Plus và 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy J6 đến cửa hàng mua bán sửa chữa điện thoại của anh Phạm Quang (sinh năm 1983) tại địa chỉ số 325, khu phố 4, phường Long Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, bán được tổng số tiền 3.300.000 đồng (Ba triệu, ba trăm nghìn đồng), T2 chia cho K và T3 mỗi người số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng), số tiền và tài sản trộm cắp được còn lại do T2 cất giữ. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, Công an phường Long Bình kiểm tra hành chính nơi ở của T2 tại số nhà 143, phường Long Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh

Đồng Nai thì phát hiện chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5c trên người T2, qua làm việc T2 đã khai nhận về hành vi trộm cắp nêu trên và các đối tượng cùng thực hiện nên Công an phường Long Bình đã lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa khởi tố, điều tra, xử lý.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 602/KL-HĐĐGTS ngày 05 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 32Gb, đã qua sử dụng, trị giá 3.750.000 đồng (Ba triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 64Gb, đã qua sử dụng, trị giá 9.439.200 đồng (Chín triệu, bốn trăm ba mươi chín nghìn hai trăm đồng); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5c, đã qua sử dụng, trị giá 315.000 đồng (Ba trăm mười lăm nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J6, đã qua sử dụng, trị giá 1.665.360 đồng (Một triệu, sáu trăm sáu mươi lăm nghìn, ba trăm sáu mươi đồng); 01 máy tính xách tay Acer, đã qua sử dụng, trị giá 870.000 đồng (Tám trăm bảy mươi nghìn đồng)”. (Bút lục số: 12-14)

Vật chứng của vụ án:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 32Gb màu đen (số imei: 355349080179569) do anh Phạm Q giao nộp; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5C (số imei: 013837004573002), 01 máy tính xách tay hiệu Acer số máy MS2347 và số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), thu giữ của Lê Thế T2, là các tài sản của chị Nguyễn Phương T3 bị các bị can chiếm đoạt nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho chị K; (Bút lục số: 03, 63-66)

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 64Gb màu trắng (số imei: 356729080615317) thu giữ của Lê Thế T2, là tài sản của chị Lâm Mỹ A bị chiếm đoạt nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp.Biên Hòa đã trả lại cho chị A; (Bút lục số: 03, 62, 66)

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J6 (số imei: 352812104005352) do anh Phạm Quang giao nộp, là tài sản của anh Lâm Nhật H bị trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp.Biên Hòa đã trả lại cho anh H; (Bút lục số: 65-66)

- Số tiền 3.300.000 đồng (Ba triệu, ba trăm nghìn đồng) do bị can K giao nộp, là số tiền do bán 02 chiếc điện thoại trộm cắp được mà có. Ông Phạm Quang là người đã mua 02 chiếc điện thoại trên, không biết là tài sản do phạm tội mà có và đã nộp lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa

nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả số tiền trên cho ông Quang theo yêu cầu. (Bút lục số: 68-70)

Về dân sự: Bị hại chị Nguyễn Phương T3, chị Lâm Mỹ A, anh Lâm Nhật H đã nhận lại được tài sản bị mất trộm và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Q đã nhận lại số tiền theo yêu cầu nên không có yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 249/CT-VKSBH ngày 09/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiếp K về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa:

Về quan điểm truy tố, tội danh, hình phạt đối với bị cáo:

1. *Về quan điểm truy tố, tội danh:*

- Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tiếp K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2. *Về hình phạt:*

- Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo hiện nay đang mắc bệnh, sức khỏe yếu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tiếp K mức án từ 8 – 10 tháng tù giam.

Trợ giúp viên pháp lý Lê Minh T bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiếp K thống nhất với nhận định của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa về tội danh và điều luật áp dụng. Tuy nhiên, trợ giúp viên pháp lý đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc vai trò của bị cáo trong vụ án, mặc dù tại phiên tòa bị cáo thừa nhận bị cáo là người rủ rê T2, T3 thực hiện tội phạm, tuy nhiên lời khai của T1 tại hồ sơ xác định T1 là người rủ T2 cùng bị cáo trộm cắp tài sản, trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội T1 là người trực tiếp lấy tài sản, T2 là người đi tiêu thụ tài sản nên vai trò của bị cáo chỉ mang tính thụ động. Đồng thời trợ giúp viên pháp lý đề nghị ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đã đưa ra thì bị cáo K có sức khỏe yếu, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ ly hôn không có ai quan tâm, chăm sóc, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị cáo như: bị cáo đã nhận Kết luận điều tra, Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với bị hại chị Nguyễn Phương T3, chị Lâm Mỹ A, anh Lâm Nhật H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Q không yêu cầu bồi thường về dân sự. Tại phiên tòa chị T3, chị A, anh H, anh Q vắng mặt mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ, xét thấy việc xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Tòa án xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tiếp K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 01 giờ ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại số nhà 532 đường Phạm Văn T, khu phố 9, phường H, thành phố H, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Tiếp K, Đặng Văn T1 và Lê Thế T2 đã có hành vi trộm cắp tài sản: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 32Gb, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5C, 01 máy tính xách tay hiệu Acer và số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) của chị Nguyễn Phương T3; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 (64Gb) của chị Lâm Mỹ A và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J6 của anh Lâm Nhật H thì bị phát hiện, điều tra xử lý. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 16.239.560 đồng (Mười sáu triệu, hai trăm ba mươi chín nghìn, năm trăm sáu mươi đồng).

Từ căn cứ trên, xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Tiếp K phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của những người khác được Pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Trong quá trình thực hiện phạm

tội bị cáo còn rủ rê T1 và T2 là người chưa thành niên phạm tội; đồng thời bị cáo là người đứng cảnh giới cho đối tượng T1 và T2 trực tiếp trộm cắp tài sản của các bị hại nên bị cáo K giữ vai trò chính trong vụ án. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo thời điểm phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo hiện đang bị bệnh “viêm đa rễ đa dây thần kinh ngoại biên, viêm dây thần kinh số 7”, các tình tiết nêu trên thuộc các trường hợp quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội thuộc trường hợp được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng Đặng Văn T1 và Lê Thế T2 hiện đang bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra, tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau theo quy định pháp luật là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: chị Nguyễn Phương T3, chị Lâm Mỹ A, anh Lâm Nhật H đã nhận lại được tài sản bị mất trộm và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Q đã nhận lại số tiền theo yêu cầu và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Xét quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 91; Khoản 1 Điều 101; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiếp K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Tiếp K 08 (tám) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2021.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo theo luật định. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết công khai bản án theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tp.Biên Hoà;
- Chi cục THADS tp.Biên Hoà;
- Bị cáo – Nhà tạm giữ;
- Thi hành án hình sự;
- Bị hại;
- Lưu (3).

Võ Thị Hà Vân